TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 73/2021/QĐST - HNGĐ	*TP Thanh Hóa, ngày 05 tháng 03 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 156/2021/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2021.

Nguyên đơn: Chị Lê Thị H - Sinh năm: 1992

ĐKNKTT tại: Đường H, Phường Đ, thành phố T, tỉnh T.

Tạm trú: Đường H, phường N, thành phố T.

Bị đơn: Anh Nguyễn Trọng H - Sinh năm: 1989

Địa chỉ: Đường H, Phường Đ, thành phố T, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82,83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25/02/2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25/02/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Nguyễn Trọng H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lê Thị Hvà anh Nguyễn Trọng H thống nhất vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Lê Thùy D sinh ngày 03/8/2012.

Ly hôn hai bên thỏa thuận về việc nuôi và cấp dưỡng tiền nuôi con chung như sau:

Chị Lê Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Lê Thùy D. Anh Nguyễn Trọng H tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 03/2021 cho đến khi cháu Dương thành niên.

Anh Nguyễn Trọng H có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ chung: Chị H và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Hai bên thỏa thuận, Chị H chịu 150.000đ án phí DSST nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000đ, chị được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 150.000đ theo biên lai thu tiền số AA/2019/0012834 ngày 19/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

Anh Nguyễn Trọng H chịu 150.000đ án phí DSST về nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con theo định kỳ.

Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND thành phố T;
- UBND phường Đ, thành phố T.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Anh